Ký bởi: TRUNG TÂM CÔNG BÁO
VÀ CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
Ngày ký: 04-11-2026 09:53:39
+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NAM CAM RANH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ NAM CAM RANH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2026/NQ-HĐND	*Nam Cam Ranh, ngày 27 tháng 8 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Nam Cam Ranh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh;

Xét Tờ trình số 4024/TTr-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 163/BC-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội; Báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân xã số 4044/BC-UBND ngày 25 tháng 08 năm 2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng Nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Nam Cam Ranh nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm quyền được biết, tham gia ý kiến, tham gia quyết định, kiểm tra, giám sát và thụ hưởng của Nhân dân theo quy định của pháp luật; góp phần xây dựng chính quyền xã công khai, minh bạch, dân chủ, kỷ cương, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, Ban Công tác Mặt trận ở thôn và Nhân dân trên địa bàn xã;

c) Các thôn, cộng đồng dân cư và các tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư trên địa bàn xã;

d) Doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động trên địa bàn xã;

đ) Người sử dụng lao động và người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã, trong phạm vi thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở được tiến hành thực chất, thường xuyên, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, người sử dụng lao động và Nhân dân về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tăng cường giám sát, phản biện xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp phần xây dựng chính quyền xã Nam Cam Ranh dân chủ,

kỷ cương, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Bảo đảm thực hiện dân chủ tại cộng đồng dân cư và tại nơi làm việc phù hợp với quy định của pháp luật; góp phần xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

5. Gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Điều 3. Nguyên tắc đảm bảo thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm quyền được biết, tham gia ý kiến, tham gia quyết định, kiểm tra, giám sát và thụ hưởng của Nhân dân theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện dân chủ phải gắn với bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, tổ chức, cá nhân; không lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Việc thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, pháp luật lao động và pháp luật có liên quan; không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp.

Điều 4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở:

a) Hằng năm, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở đến cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, Ban Công tác Mặt trận, Nhân dân, người sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn.

b) Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt

cộng đồng dân cư, hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử của xã, các nền tảng số và các hình thức phù hợp khác.

c) Chú trọng tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Nhân dân, người sử dụng lao động và người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch và quyền được biết của Nhân dân:

a) Ủy ban nhân dân xã thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung phải công khai theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật có liên quan.

b) Việc công khai phải bảo đảm chính xác, rõ ràng, dễ tiếp cận; lựa chọn hình thức công khai phù hợp với từng nội dung và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị và địa bàn dân cư.

c) Tăng cường công khai trên môi trường điện tử đối với những nội dung pháp luật cho phép, đồng thời bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân không có điều kiện tiếp cận thông tin trên môi trường số.

d) Công khai việc tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của Nhân dân theo quy định; nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan, người có thẩm quyền.

3. Bảo đảm Nhân dân được tham gia ý kiến

a) Khi xây dựng các chủ trương, chương trình, kế hoạch, đề án thuộc trường hợp phải lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tổ chức lấy ý kiến đúng trình tự, đối tượng, nội dung và thời gian theo quy định.

b) Khuyến khích việc tổ chức lấy ý kiến thông qua hội nghị Nhân dân, hội nghị cộng đồng dân cư, phiếu lấy ý kiến, tiếp nhận ý kiến trực tiếp và các hình thức phù hợp trên môi trường điện tử.

c) Các ý kiến của Nhân dân phải được tổng hợp đầy đủ, khách quan; nghiên cứu, tiếp thu hoặc giải trình đối với những nội dung không tiếp thu theo quy định.

d) Đối với những vấn đề có tác động trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất, môi trường, đất đai, xây dựng cơ sở hạ tầng và quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng dân cư, phải chú trọng tổ chức lấy ý kiến của các đối tượng chịu tác động trực tiếp.

4. Bảo đảm Nhân dân thực hiện quyền bàn và quyết định:

a) Tổ chức để Nhân dân, cộng đồng dân cư bàn và quyết định những nội dung thuộc phạm vi Nhân dân, cộng đồng dân cư quyết định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Bảo đảm việc tổ chức họp cộng đồng dân cư, lấy ý kiến bằng phiếu hoặc các hình thức khác đúng trình tự, điều kiện, tỷ lệ và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

c) Tôn trọng và tổ chức thực hiện quyết định hợp pháp của cộng đồng dân cư; đồng thời hướng dẫn, giải thích để bảo đảm các quyết định của cộng đồng dân cư không trái Hiến pháp, pháp luật và không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của Nhân dân

a) Tạo điều kiện để Nhân dân thực hiện quyền kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân và việc thực hiện các nội dung đã được công khai, lấy ý kiến hoặc cộng đồng dân cư quyết định.

b) Bảo đảm điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

c) Kịp thời xem xét, giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, phản ánh, kết quả giám sát của Nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

6. Nâng cao năng lực của đội ngũ thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Hằng năm, căn cứ điều kiện thực tế và khả năng ngân sách, tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, người được giao nhiệm vụ thực hiện dân chủ ở cơ sở tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ.

b) Quan tâm bồi dưỡng kỹ năng cho Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và những người trực tiếp tham gia tổ chức thực hiện dân chủ ở cộng đồng dân cư.

c) Chú trọng kỹ năng tuyên truyền, tổ chức hội nghị Nhân dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị, hòa giải ở cơ sở, công khai thông tin, ứng dụng

công nghệ số và giải trình với Nhân dân.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai thông tin, lấy ý kiến Nhân dân, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và cung cấp thông tin về hoạt động của chính quyền địa phương.

b) Từng bước nâng cao khả năng tiếp cận thông tin số của người dân; hỗ trợ những người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn hoặc hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ khi thực hiện quyền tham gia quản lý nhà nước ở cơ sở.

c) Việc ứng dụng công nghệ số phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

8. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư và các thôn

a) Hướng dẫn các thôn thực hiện dân chủ ở cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật; phát huy vai trò tự quản, đoàn kết và tương trợ trong cộng đồng.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của từng thôn.

c) Đối với các thôn trên địa bàn xã Nam Cam Ranh, việc thực hiện dân chủ phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm dân cư, địa bàn, điều kiện kinh tế - xã hội, sản xuất, sinh hoạt và đặc thù của từng cộng đồng dân cư.

9. Bảo đảm thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh

a) Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, pháp luật lao động và các quy định pháp luật có liên quan đến người sử dụng lao động và người lao động.

b) Khuyến khích người sử dụng lao động thực hiện đầy đủ các quyền tham gia, được biết, được góp ý, kiểm tra, giám sát của người lao động theo quy định của pháp luật; xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, minh bạch, an toàn và tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

c) Khuyến khích doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất,

kinh doanh, dịch vụ tổ chức đối thoại, tiếp nhận và giải quyết kịp thời kiến nghị, phản ánh của người lao động theo quy định của pháp luật.

d) Khuyến khích người sử dụng lao động phối hợp với tổ chức công đoàn và tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở trong việc thực hiện dân chủ tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

đ) Việc thực hiện dân chủ tại doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn được thực hiện theo quy định của pháp luật; chính quyền xã tạo điều kiện để người lao động thực hiện quyền của mình và để người sử dụng lao động thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định.

10. Gắn thực hiện dân chủ với cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

a) Thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với cải cách hành chính, nâng cao đạo đức công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức.

b) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, tài sản công, đầu tư công, đất đai, xây dựng, các chương trình, dự án và các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân theo quy định pháp luật.

c) Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật; đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã Nam Cam Ranh

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn.

b) Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở hằng năm phù hợp với tình hình thực tế của xã.

c) Bảo đảm các điều kiện cần thiết về nhân lực, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách để thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời chấn chỉnh

những hạn chế, bất cập; báo cáo Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã

a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này và pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền và trách nhiệm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền và phối hợp tổ chức các hoạt động để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ.

c) Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tiếp nhận, tổng hợp, chuyển và theo dõi việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

4. Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận và hệ thống chính trị ở thôn

Tổ chức thực hiện dân chủ tại cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật; thông tin đầy đủ, kịp thời đến Nhân dân; tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến và thực hiện các quyết định của cộng đồng dân cư theo đúng quy định.

5. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trên địa bàn xã Nam Cam Ranh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định về dân chủ ở cơ sở; tôn trọng, tiếp thu ý kiến của Nhân dân; nâng cao trách nhiệm giải trình, tinh thần phục vụ Nhân dân và chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Nhân dân trên địa bàn xã

Thực hiện quyền làm chủ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; tích cực tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền; thực hiện quyền giám sát; chấp hành các quyết định hợp pháp của cơ quan nhà nước và cộng đồng dân cư.

7. Doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động

1. Doanh nghiệp, công ty, xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thực hiện các quy định về dân chủ tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật.

2. Người sử dụng lao động có trách nhiệm thực hiện các nội dung về dân chủ tại nơi làm việc thuộc trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật; tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

3. Người lao động thực hiện quyền tham gia, góp ý, kiểm tra, giám sát và các quyền khác về thực hiện dân chủ tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật; đồng thời chấp hành nội quy, quy chế và các quy định hợp pháp của người sử dụng lao động.

4. Khuyến khích doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động chủ động phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Việc thực hiện các nội dung tại Điều này không làm thay đổi, mở rộng hoặc hạn chế quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động đã được quy định tại pháp luật về lao động, doanh nghiệp, công đoàn, thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Nghị quyết này phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Không sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện các nghĩa vụ tài chính thuộc trách nhiệm của doanh nghiệp, người sử dụng lao động hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Giám sát, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện

1. Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân xã tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những hạn chế, vi phạm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền.

3. Hằng năm, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Hội đồng nhân dân xã về tình hình và kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, trong đó có đánh giá việc thực hiện dân chủ tại cộng đồng dân cư và việc phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện dân chủ tại nơi làm việc trên địa bàn.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội và phối hợp đánh giá việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2026.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Nam Cam Ranh khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 3 thông qua ngày 25 tháng 8 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Vương Xuân Phương